

Phụ lục 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

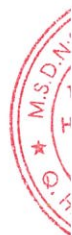
BÁO CÁO MINH BẠCH

Năm 2020

1. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức quản lý và loại hình doanh nghiệp

- Tên tổ chức kiểm toán được chấp thuận: **Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ATC**
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà ATC, Lô D12, Khu đấu giá quyền sử dụng đất Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Số điện thoại: 0243 2000 162 Số Fax: 0243 2000 163
Email: info@atcf.vn
 - Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH 2 thành viên trở lên
 - Cơ cấu tổ chức quản lý của tổ chức kiểm toán được chấp thuận, gồm:
- + Hội đồng thành viên:

STT	Họ và tên	Số vốn góp	Tỷ lệ vốn góp (%)
1	Ông Lê Thành Công	2.340.000.000	39
2	Ông Vũ Thế Hùng	900.000.000	15
3	Ông Phan Thanh Quân	600.000.000	10
4	Ông Lê Trung	600.000.000	10
5	Ông Nguyễn Văn Toán	300.000.000	5
6	Bà Đặng Thị Quỳnh Trang	300.000.000	5
7	Ông Nguyễn Hồng Sơn	300.000.000	5
8	Ông Lê Việt Dũng	300.000.000	5
9	Ông Tạ Quốc Huy	240.000.000	4
10	Bà Bùi Thị Hương	120.000.000	2
TỔNG CỘNG		6.000.000.000	100



- + Chủ tịch Hội đồng thành viên: Ông Lê Thành Công
- + Tổng giám đốc: Ông Vũ Thế Hùng
- + Các Phó Tổng Giám đốc:
 - Ông Phan Thanh Quân
 - Ông Lê Trung
 - Ông Dương Ngọc Hùng
 - Ông Trần Văn Nhị
 - Ông Lý Trí Hùng
- + Chi nhánh, văn phòng đại diện: (nếu có) (Chi tiết địa chỉ số điện thoại, số fax, email của từng chi nhánh, văn phòng đại diện);

STT	Tên Chi nhánh/VPĐD	Địa chỉ	SĐT
1	Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh	Số 223 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	0918.327.082
2	Chi nhánh Hà Thành	Tầng 8, tháp C, toà Central Point, số 219 Trung Kính, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	0975 671 586
3	VPĐD tại Quảng Ngãi	Lô 51, Khu dân cư cao cấp Trường Xuân, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	0934.825.599
4	VPĐD tại Hải Dương	Số nhà 33/24/215 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	0906.095.799
5	VPĐD tại Quảng Ninh	Số 196, tổ 3 Khu 4B, phường Hồng Hải, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	0902.252.688
6	VPĐD tại Bắc Giang	Số 358, đường Nguyễn Thị Lưu 2, tổ dân phố số 9, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.	0902.586.866
7	VPĐD tại Thái Nguyên	Số 137, đường Phan Đình Phùng, tổ 14, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	091.2121.765

8	VPĐD tại Bình Dương	Số 14, Lô A1, Làng chuyên gia Rubyland, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	0164.5939.881
9	VPĐD tại Điện Biên	Số nhà 121, Tổ dân phố 19, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.	0984.396.161
10	VPĐD tại Nghệ An	Số 25, đường Dương Văn Nga, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	0986.721.722
11	VPĐD tại Thanh Hóa	Số 41, phố Thắng, đường Thọ Hạc, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	0918 712 089; 0978 076 089
12	VPĐD tại Hà Tĩnh	Số 137, Hải Thượng Lãn Ông, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.	0943.066.822

Người đại diện theo pháp luật:

- Ông Lê Thành Công - Chủ tịch hội đồng thành viên
- Ông Vũ Thế Hùng – Tổng giám đốc

2. Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

Công ty xây dựng hệ thống kiểm soát chất lượng dịch vụ nghiêm ngặt, tuân thủ chuẩn mực kiểm toán VSQC1. Hệ thống kiểm soát chất lượng dịch vụ của ATC bao gồm các chính sách và thủ tục sau:

- a. Quy định về trách nhiệm của Ban lãnh đạo Công ty liên quan đến chất lượng dịch vụ.
- b. Quy định về việc tuân thủ Chuẩn mực và quy định về đạo đức nghề nghiệp.
- c. Quy định về việc chấp nhận và phê duyệt hợp đồng kiểm toán.
- d. Quy định về tuyển dụng, đào tạo và phân công nhiệm vụ của nhân viên.
- e. Quy định về thực hiện và kiểm tra chất lượng thực hiện hợp đồng.
- f. Quy định về việc kiểm tra và giám sát hệ thống kiểm soát chất lượng.

Tất cả các qui định trên được công khai và áp dụng. Hàng năm Ban kiểm soát chất lượng có tổ chức đánh giá mức độ phù hợp và hiệu quả kiểm soát của hệ thống này, đồng thời có những sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế.

Tất cả nhân viên của ATC đều phải nắm vững các qui định này để tuân thủ trong công việc và được đào tạo lặp lại trong chương trình đào tạo nội bộ hàng năm.

3. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận

STT	Họ và tên	Số GCN đăng ký hành nghề
1	Lê Thành Công	0498-2018-047-1
2	Vũ Thế Hùng	1604-2018-047-1
3	Phan Thanh Quân	1974-2018-047-1
4	Nguyễn Hồng Sơn	1667-2018-047-1
5	Tạ Quốc Huy	3651-2021-047-1
6	Phạm Thị Khánh Hòa	3399-2020-047-1
7	Phan Đăng Quang	4555-2018-047-1
8	Lý Trí Hùng	1648-2020-047-1
9	Nguyễn Sơn Tùng	1480-2021-047-1
10	Đỗ Thị Thanh Huyền	2421-2018-047-1
11	Trần Thị Thanh Tú	3372-2020-047-1
12	Dương Ngọc Hùng	1254-2018-047-1
13	Lê Thành Công	0953-2018-047-1
14	Trần Văn Nhị	1265-2018-047-1
15	Nguyễn Đức Huy	1514-2018-047-1
16	Lưu Lệ Hằng	2085-2018-047-1

4. Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm

Quy trình thực hiện hợp đồng dịch vụ

Quy trình thực hiện hợp đồng dịch vụ gồm các bước sau:

Bước 1: Thảo luận và ký kết hợp đồng kiểm toán

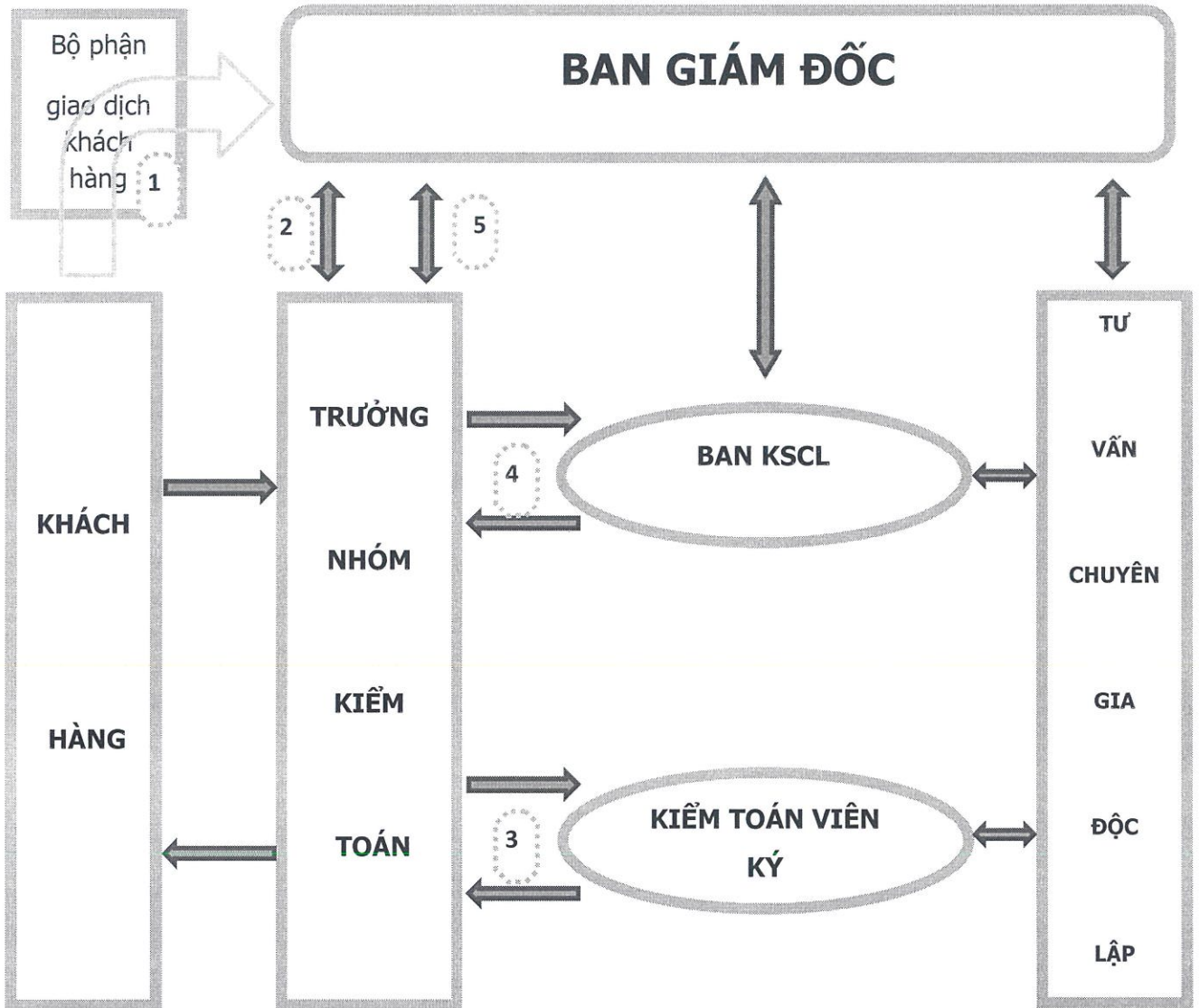
Bước 2: Lập kế hoạch kiểm toán

Bước 3: Thực hiện kiểm toán

Bước 4: Tổng hợp kết quả kiểm toán và lập báo cáo

Bước 5: Phát hành báo cáo và hoàn thành hợp đồng

Quy trình Soát xét, phân công nhiệm vụ và phê duyệt báo cáo kiểm toán



Quy trình kiểm tra chất lượng định kỳ

- Các phòng ban chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ kiểm toán thuộc quản lý của mình.
- Công ty sẽ tiến hành kiểm tra chất lượng định kỳ theo dựa trên nguyên tắc:
 - + Các phòng tự đánh giá, chấm điểm riêng cho từng hồ sơ kiểm toán do phòng quản lý;
 - + Ban Giám đốc sẽ thành lập Ban kiểm tra chất lượng hàng năm với thành phần là Ban Giám đốc, Ban KSCS, Đại diện các phòng và lựa chọn hồ sơ kiểm toán để kiểm tra chất lượng (chấm file).
- ✓ Nguyên tắc chấm:
 - Nguyên tắc chấm chéo: KTV chấm file không phải là KTV ký hay thành viên BGD ký trên báo cáo.
 - Thang điểm chấm: căn cứ theo quy định của Công ty và vận dụng bảng điểm hướng dẫn của Cục giám sát kế toán kiểm toán Bộ Tài Chính, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam từng năm.
- ✓ Nguyên tắc lựa chọn hồ sơ chấm:

Ban KSCL sẽ ban hành quy định lựa chọn hồ sơ chấm file phù hợp với từng năm.

- Ban Giám đốc quyết định các hình thức khen thưởng, kỷ luật liên quan đến chất lượng kiểm toán của các phòng theo từng năm.

5. Danh sách đơn vị có lợi ích công chúng đã được kiểm toán

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Hà Thành – Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ATC

STT	Tên khách hàng	Loại hình dịch vụ cung cấp	Thời gian thực hiện	Tình trạng thực hiện
1	Công ty Cổ phần Thaiholdings	Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019	Năm 2020	Đã hoàn thành

(Báo cáo kiểm toán của khách hàng trên đã được phát hành)

6. Thuyết minh về việc đảm bảo tính độc lập của tổ chức kiểm toán

Trách nhiệm của Công ty, Ban lãnh đạo và thành viên liên quan đến tính độc lập

Trách nhiệm của Công ty:

Xây dựng, thực hiện và giám sát việc thi hành các quy định và thủ tục đã thiết kế để hỗ trợ thành viên Ban Giám đốc và KTV, toàn bộ nhân viên hiểu, xác định và xử lý nguy cơ đe dọa tính độc lập.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc:

Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm cao nhất, thay mặt và đại diện cho Công ty, và phải là người đưa ra quyết định cuối cùng (sau khi đã tham vấn các thành viên Ban Giám đốc khác) về các giải pháp đối với nguy cơ đe dọa tính độc lập, bao gồm:

- Rút khỏi hợp đồng hoặc từ chối khách hàng;
- Xác định và áp dụng các biện pháp bảo vệ, hành động và thủ tục để xử lý phù hợp các nguy cơ;
- Tiếp nhận thông tin và điều tra các vấn đề do thành viên nhóm thực hiện (hoặc thành viên Ban Giám đốc hoặc nhân viên khác) thông báo liên quan đến việc tuân thủ tính độc lập chưa được giải quyết;
- Đảm bảo lập và lưu trữ tài liệu thích hợp về quy trình và giải pháp đối với các vấn đề quan trọng liên quan đến tính độc lập;
- Đưa ra biện pháp xử lý đối với hành vi không tuân thủ;
- Khởi xướng và tham gia vào việc xây dựng các biện pháp phòng ngừa để tránh và xử lý các vấn đề đe dọa tính độc lập tiềm tàng;
- Tổ chức việc tham vấn thêm, nếu cần;

- h) Xây dựng và duy trì chính sách yêu cầu tất cả thành viên Ban Giám đốc và nhân viên Công ty phải rà soát lại các trường hợp cụ thể mà họ gặp, đồng thời thông báo cho Công ty khi có bất kỳ nguy cơ nào đe dọa tính độc lập;
- i) Xem xét sự phụ thuộc về phí đối với các khách hàng lớn (nếu có). Nếu có trường hợp tổng mức phí thu được từ việc cung cấp tất cả các loại dịch vụ cho 1 khách hàng chiếm tỷ trọng từ 15% tổng doanh thu của Công ty, Công ty cần áp dụng các biện pháp bảo vệ cần thiết để làm giảm nguy cơ đe dọa tính độc lập, như: mời kiểm toán viên chuyên nghiệp có năng lực và kinh nghiệm phù hợp, không phải là nhân viên của Công ty hoặc mời tổ chức nghề nghiệp thực hiện soát xét độc lập trước khi phát hành báo cáo kiểm toán ...
- j) Đưa ra các quyết định đối với trường hợp khách hàng kiểm toán chưa thanh toán phí trong một thời gian dài, đặc biệt nếu không thanh toán một phần lớn phí trước khi phát hành báo cáo kiểm toán cho năm tiếp theo.

Trách nhiệm của thành viên BGD phụ trách và các thành viên nhóm thực hiện:

- a) Báo cáo kịp thời với thành viên Ban Giám đốc phụ trách khi nhận thấy có bất kỳ nguy cơ nào đe dọa tính độc lập;
- b) Duy trì kiến thức, hiểu biết về các quy định của CMĐĐ, phải cập nhật, rà soát lại các nội dung, yêu cầu của CMĐĐ một cách thường xuyên, định kỳ;
- a) Từng thành viên nhóm thực hiện khi được bổ nhiệm vào một hợp đồng dịch vụ đảm bảo phải ký xác nhận với thành viên Ban Giám đốc phụ trách tổng thể hợp đồng dịch vụ về việc đảm bảo tính độc lập đối với khách hàng và hợp đồng dịch vụ đảm bảo đó hoặc thông báo cho thành viên Ban Giám đốc phụ trách tổng thể hợp đồng dịch vụ khi có bất kỳ nguy cơ nào đe dọa tính độc lập để xác định các biện pháp bảo vệ phù hợp có thể được áp dụng;
- b) Thông báo cho thành viên Ban Giám đốc phụ trách tổng thể hợp đồng dịch vụ nếu nhận thấy có bất kỳ thành viên nào của nhóm thực hiện hợp đồng dịch vụ đảm bảo đã hoặc đang cung cấp các dịch vụ đảm bảo hoặc phi đảm bảo bị ngăn cấm theo quy định hoặc pháp luật và các quy định có liên quan làm cho Công ty không thể hoàn thành hợp đồng dịch vụ đảm bảo;
- c) Thành viên Ban Giám đốc phụ trách tổng thể hợp đồng dịch vụ phải thực hiện các hành động hợp lý để loại bỏ hoặc giảm nguy cơ đe dọa tính độc lập đến mức có thể chấp nhận được, thông qua việc áp dụng các biện pháp bảo vệ phù hợp, bao gồm:
 - (1) Thay đổi thành viên tham gia nhóm thực hiện dịch vụ đảm bảo;
 - (2) Chấm dứt hoặc thay đổi loại hình dịch vụ được cung cấp theo hợp đồng;
 - (3) Loại bỏ lợi ích tài chính được hưởng;
 - (4) Loại bỏ quyền được quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến hợp đồng dịch vụ của thành viên làm phát sinh nguy cơ đe dọa tính độc lập;
 - (5) Từ chối khách hàng;

- (6) Toàn bộ công việc đã làm phải được thành viên Ban Giám đốc hoặc nhân sự khác soát xét lại;
- (7) Các hành động khác phù hợp trong từng hoàn cảnh cụ thể.
- d) Báo cáo với Tổng Giám đốc Công ty nếu không hài lòng về quyết định xử lý của thành viên Ban Giám đốc phụ trách tổng thể hợp đồng dịch vụ hoặc phụ trách về đạo đức nghề nghiệp.

Quy định về luân chuyển thành viên thực hiện hợp đồng

- Ban Giám đốc giao nhiệm vụ Phòng hành chính có trách nhiệm theo dõi danh sách các thành viên tham gia thực hiện cung cấp dịch vụ đối với từng khách hàng ở các vị trí: Ban Giám đốc phụ trách trực tiếp; Kiểm toán viên ký báo cáo; Kiểm toán viên soát xét.
- Thành viên Ban Giám đốc phụ trách Phòng có trách nhiệm phân công nhiệm vụ thành viên Ban giám đốc phụ trách tổng thể và Kiểm toán viên ký báo cáo phù hợp cho từng hợp đồng cung cấp dịch vụ.
- Ban Giám đốc, Bộ phận KSCL, Phòng Hành chính và bất kỳ KTV, nhân viên nào của Công ty cũng có trách nhiệm kiểm tra, phát hiện và thông báo với thành viên Ban Giám đốc phụ trách về việc phát hiện Kiểm toán viên ký báo cáo và thành viên BGD phụ trách tổng thể thực hiện liên tục quá 03 năm đối với 01 khách hàng.
- Ban Giám đốc Công ty quyết định thực hiện các phương án để đảm bảo tính độc lập khi thực hiện hợp đồng dịch vụ sau như: từ chối hợp đồng, thay đổi thành viên đã thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán liên tục 3 năm đối với các vị trí Thành viên Ban giám đốc phụ trách trực tiếp và Kiểm toán viên ký báo cáo.

Các hành vi bị nghiêm cấm

- Kiểm toán viên hành nghề và thành viên Ban Giám đốc phụ trách tổng thể cuộc kiểm toán không được phép ký báo cáo kiểm toán quá 3 năm liên tục cho một khách hàng;
- Thành viên Ban Giám đốc và kiểm toán viên của Công ty không được đồng thời nắm giữ các chức vụ là Giám đốc, nhân sự cấp cao của khách hàng kiểm toán;
- Công ty không được đồng thời cung cấp dịch vụ ghi sổ kế toán, lập BCTC và dịch vụ kiểm toán cho cùng 1 khách hàng;
- Công ty không được đồng thời cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ và dịch vụ kiểm toán BCTC cho cùng 1 khách hàng;
- Các thành viên tham gia nhóm kiểm toán không được nhận quà tặng hoặc ưu đãi hoặc bất kỳ lợi ích khác từ khách hàng kiểm toán;

7. Thuyết minh về tình hình đào tạo và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề:

Hàng năm, Công ty đều thực hiện chương trình đào tạo, cập nhật kiến thức cho cán bộ nhân viên. Chương trình đào tạo cụ thể hàng năm sẽ do Ban đào tạo lập và trình Tổng Giám đốc phê duyệt. Ban đào tạo sẽ được thành lập theo từng năm, bao gồm các trưởng phòng nghiệp vụ và thành viên Ban Giám đốc.

Công ty có qui định về thời gian cập nhật kiến thức cho nhân viên như sau: Kiểm toán viên cập nhật theo số giờ qui định của Bộ tài chính, hiện tại là 40h; Trưởng nhóm: tối thiểu 48h/năm; Trợ lý bậc 2: tối thiểu 56h/năm; Trợ lý bậc 1: tối thiểu: 64h/năm).

Cuối mỗi chương trình đào tạo đều có tổng kết và đánh giá về kết quả và thời gian tham gia của từng nhân viên.

Tình hình cập nhật kiến thức và thời hạn hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian tại doanh nghiệp kiểm toán của các kiểm toán viên hành nghề trong năm 2020 như sau:

S T T	Họ và tên	Số Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	Số lượng giờ CNKT			HĐLĐ làm toàn bộ thời gian tại doanh nghiệp kiểm toán	
			Tổng số (*)	Số giờ CNKT về kế toán, kiểm toán VN	Số giờ CNKT về đạo đức nghề nghiệp	Thời hạn đến	Trong năm có thay đổi về HĐLĐ (đánh dấu x)
1	Lê Thành Công	0498-2018-047-1	40	28	4	Không thời hạn	
2	Vũ Thế Hùng	1604-2018-047-1	40	24	4	Không thời hạn	
3	Nguyễn Hồng Sơn	1667-2018-047-1	52	36	4	Không thời hạn	
4	Phan Thanh Quân	1974-2018-047-1	40	32	4	Không thời hạn	
5	Phạm Thị Khánh Hòa	3399-2020-047-1	40	24	4	Không thời hạn	
6	Dương Ngọc Hùng	1254-2018-047-1	60	36	4	Không thời hạn	
7	Lê Thành Công	0953-2018-047-1	40	32	4	Không thời hạn	
8	Đỗ Thị Thanh Huyền	2421-2018-047-1	48	32	4	Không thời hạn	
9	Trần Thị Thanh Tú	3372-2020-047-1	48	28	4	Không thời hạn	

35
ÔN
NH
KH
ĐỊN
T
VG

10	Nguyễn Sơn Tùng	1480-2019-047-1	48	32	4	HĐLĐ 03 năm từ ngày 16/03/2020 đến 16/03/2023	X
11	Tạ Quốc Huy	3651-2016-047-1	40	32	4	Không thời hạn	
12	Lý Trí Hùng	1648-2020-047-1	48	40	4	Không thời hạn	X
13	Phan Đăng Quang	4555-2018-047-1	40	36	4	Không thời hạn	
14	Trần Văn Nhị	1265-2018-047-1	40	24	4	Không thời hạn	
15	Nguyễn Đức Huy	1514-2018-047-1	40	28	4	Không thời hạn	
16	Lưu Lệ Hằng	2085-2018-047-1	52	28	8	Không thời hạn	

8. Các thông tin tài chính năm 2020

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số liệu
01	Tổng doanh thu	26,862,529,309
	+ Doanh thu từ dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng	135,000,000
	+ Doanh thu dịch vụ khác	26,727,529,309
02	Chi phí lương nhân viên	9,460,849,991
03	Chi phí khác	15,902,343,892
04	Lợi nhuận sau thuế	2,764,667,814
05	Các khoản phải nộp NSNN	2,318,444,041
06	Thuế TNDN phải nộp	16,624,701
07	Trích lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp	1,269,964,641

9. Thông tin về cơ sở xác định thu nhập cho Ban giám đốc.

Thu nhập của Ban giám đốc là từ lương cố định hàng tháng và thưởng hiệu quả kinh doanh khi quyết toán năm tài chính

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2021

**CÔNG TY TNHH HÃNG
KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ATC**

Tổng giám đốc



VŨ THẾ HÙNG

